TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU** Bản án số: 140/2024/DS-ST Ngày: 05/9-2024 V/v: "Tranh chấp hụi"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Công Đẳng.

Ông Trịnh Hữu Hiệp.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Võ Thị Mẳn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 05 tháng 9 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 125/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hụi"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Khưu Hồng Ú, sinh năm 1965 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm C, thị trấn U, huyện U, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Quách Văn N, sinh năm 1985 (vắng mặt không lý do).

Bà Quách Mỹ T, sinh năm 1988 (vắng mặt không lý do).

Cùng nơi cư trú: Ấp A, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện bà Khưu Hồng Ú trình bày*: Bà có tổ chức hụi, bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N1 tham gia chơi hụi cụ thể như sau:

Dây hụi 28 phần, khui vào 11/3/2022 dương lịch, loại hụi 2.000.000 đồng/tháng, bà T và ông N1 tham gia 02 chưng. Bà T đã kêu hụi hốt 650.000 đồng vào ngày 05/4/2022, chưng thứ 2 bà T kêu giá 600.000 đồng vào ngày 05/8/2022. Sau khi hốt hụi mỗi tháng bà T đóng lại hụi chết 4.000.000 đồng, đóng đến tháng 10/2023. Từ tháng 11/2023 đóng hụi chết nhưng còn nợ lại số tiền 3.000.000 đồng và không đóng hụi từ tháng 12/2023 đến khi mãn hụi ngày 05/6/2024 dương lịch là

07 tháng x 4.000.000 đồng = 28.000.000 đồng. Do đó, bà Ú yêu cầu bà T và ông N1 trả số tiền hụi còn nợ là 31.000.000 đồng.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 04 tháng 9 năm 2024, bà Khưu Hồng Ú xác định trong thời gian bà nộp đơn khởi kiện tại Tòa án thì vợ chồng bà T và ông N1 có trả cho bà số tiền 1.500.000 đồng. Do đó, bà yêu cầu bà T và ông N1 tiếp tục trả cho bà số tiền hụi còn nợ là 29.500.000 đồng.

* Tại biên bản hòa giải ngày 05 tháng 7 năm 2024, ông Quách Hoàng N1 trình bày: Ông xác định vợ ông là bà Quách Mỹ T có tham gia chơi hụi do bà K Hồng Út làm chủ, tham gia 02 chưng và đã hốt hết, hiện còn nợ tiền hụi chết đến khi mãn hụi là 31.000.000 đồng. Ông N1 thống nhất trả theo yêu cầu của bà Ú.

* Đối với bà Quách Mỹ T đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo việc bà Khưu Hồng Ú khởi kiện nhưng bà T không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà Ú và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Khưu Hồng Ú khởi kiện yêu cầu bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N1 cùng nơi cư trú: Ấp A, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau trả số tiền hụi còn nợ. Xét đây là quan hệ dân sự về việc tranh chấp hụi nên yêu cầu của bà Ú thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ngày 04/9/2024, bà Khưu Hồng Ú có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Ông Quách Hoàng N1 và bà Quách Mỹ T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông N1 và bà T vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với bà Ú, bà T và ông N1.

[2] Về nội dung: Vào 11/3/2022 dương lịch, bà Khưu Hồng Ú có mở dây hụi loại hụi 2.000.000 đồng/tháng, gồm 28 chưng hụi, bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N1 tham gia 02 chưng. Bà T đã kêu hụi hốt 650.000 đồng vào ngày 05/4/2022, chưng thứ 2 bà T kêu giá 600.000 đồng vào ngày 05/8/2022. Sau khi hốt hụi mỗi tháng bà T đóng lại hụi chết 4.000.000 đồng, đóng đến tháng 10/2023. Từ tháng 11/2023 đóng hụi chết nhưng còn nợ lại số tiền 3.000.000 đồng và không đóng hụi từ tháng 12/2023 đến khi mãn hụi ngày 05/6/2024 dương lịch là 07 tháng x 4.000.000 đồng = 28.000.000 đồng, tổng số tiền hụi bà T và ông N1 còn nợ là 31.000.000 đồng. Tuy nhiên, trong thời gian bà Ú nộp đơn kiện thì bà T1 và ông N1 có trả cho bà Ú số tiền 1.500.000 đồng. Do đó, bà Ú yêu cầu ông Quách Hoàng N1 và bà Quách Mỹ T có trách nhiệm trả cho bà số tiền hụi là 29.500.000 đồng.

Tại biên bản hòa giải ngày 05 tháng 7 năm 2024, ông Quách Hoàng N1 xác định vợ ông là bà Quách Mỹ T có tham gia chơi hụi do bà K Hồng Út làm chủ, tham gia 02 chưng và đã hốt hết, hiện còn nợ tiền hụi chết đến khi mãn hụi là 31.000.000 đồng. Từ đó có cơ sở xác định bà T và ông N1 có tham gia chơi hụi do bà Khưu Hồng Ú làm chủ nên yêu cầu của bà Ú là có cơ sở chấp nhận.

Do đó, Hội đồng xét xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Khưu Hồng Ú về việc yêu cầu bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N1 trả tiền hụi. Buộc ông bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N1 có nghĩa vụ trả cho bà K Hồng Út số tiền hụi 29.500.000 (Hai mươi chín triệu năm trăm nghìn) đồng.

[3] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Khưu Hồng Ú không phải chịu; Ngày 09 tháng 5 năm 2024, bà Ú đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 775.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006426 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, bà Ú được nhận lại. Bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.475.000 đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm bà Khưu Hồng Ú, bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 471 của Bộ luật Dân sự; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hụi, họ, biêu, phường; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của bà Khưu Hồng Ú về việc yêu cầu bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N1 trả tiền hụi. Buộc ông bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N1 có nghĩa vụ trả cho bà K Hồng Út số tiền hụi 29.500.000 (Hai mươi chín triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Khưu Hồng Ú không phải chịu; Ngày 09 tháng 5 năm 2024, bà Ú đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 775.000

đồng theo biên lai thu tiền số 0006426 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, bà Ú được nhận lại. Bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.475.000 đồng.

Bản án sơ thẩm bà Khưu Hồng Ú, bà Quách Mỹ T và ông Quách Hoàng N1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nghi